

THỊ TRƯỜNG VỀ VÙNG QUÁ BÁN

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** điều chỉnh trở lại sau khi chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) tăng cao hơn so với dự báo, đạt 2,4% so với cùng kỳ năm ngoái.
- VN-Index** giảm 13,32 điểm xuống 1.218,57 điểm với thanh khoản đạt 18.623,2 tỷ đồng. Phiên nay thị trường tiếp tục gặp áp lực bán mạnh bất chấp các tín hiệu hồi phục đầu tiên đã xuất hiện trong phiên chiều. Trong đó, nhóm Chứng Khoán (-2,33%), Công Nghiệp (-1,49%) và Ngân Hàng (-1,04%) là các nhóm ảnh hưởng tiêu cực đến chỉ số chung.
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 15,43 điểm xuống 1.271,22 điểm với sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 26 mã giảm điểm, 1 mã không đổi và 3 mã tăng điểm. Đây là phiên nhóm vốn hóa lớn tiếp tục tác động không tốt đến điểm số thị trường khi hàng loạt cổ phiếu trụ giảm điểm mạnh, bao gồm BID (-1,76%), FPT (-1,54%) và VNM (-2,00%). Ở chiều ngược lại, VRE (+0,55%) là điểm sáng hiếm hoi trong hôm nay.
- Nhóm Midcap – Smallcap** đồng loạt điều chỉnh theo thị trường chung khi lần lượt giảm 23,66 và 16,25 điểm, tương đương mức 1,28% và 1,16% so với phiên qua.
- HNX-Index** giảm 2,29 điểm xuống 221,53 điểm với thanh khoản đạt 1.215,8 tỷ.
- UPCom** giảm 0,54 điểm xuống 91,33 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 822 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** chỉ số tiếp tục giảm mạnh với thanh khoản gia tăng cho thấy áp lực bán lan tỏa đến hầu hết các nhóm ngành trong phiên.
- Về kỹ thuật** MACD trên cả khung ngày và giờ đều tiếp tục hướng xuống và chưa có dấu hiệu chuyển dương. Tuy nhiên, đường giá hiện tại đang rơi về vùng quá bán khi chỉ báo RSI trên khung ngày chính thức rơi dưới ngưỡng 30.
- Về hành động** NĐT hạn chế bán tháo cổ phiếu khi thị trường đã về đến vùng quá bán trong đầu tuần sau. Chờ đợi các nhịp hồi phục kỹ thuật để cơ cấu danh mục và hạn chế bắt đáy khi VN-Index chưa xuất hiện các tín hiệu xác nhận rõ ràng.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.958,19	47,21	0,11%
S&P 500	5.985,38	1,39	0,02%
DAX	19.003,11	-30,53	-0,16%
NASDAQ	19.230,72	-50,68	-0,26%
Hang Seng	19.684,32	-139,13	-0,70%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.614,00	14,00	0,54%
Giá dầu Brent	72,02	0,27	0,38%
Giá dầu WTI	68,31	0,28	0,41%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.330	-10	-0,04%
USD/JPY	155,46	0,87	0,56%
EUR/USD	1,0562	-0,0061	-0,57%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

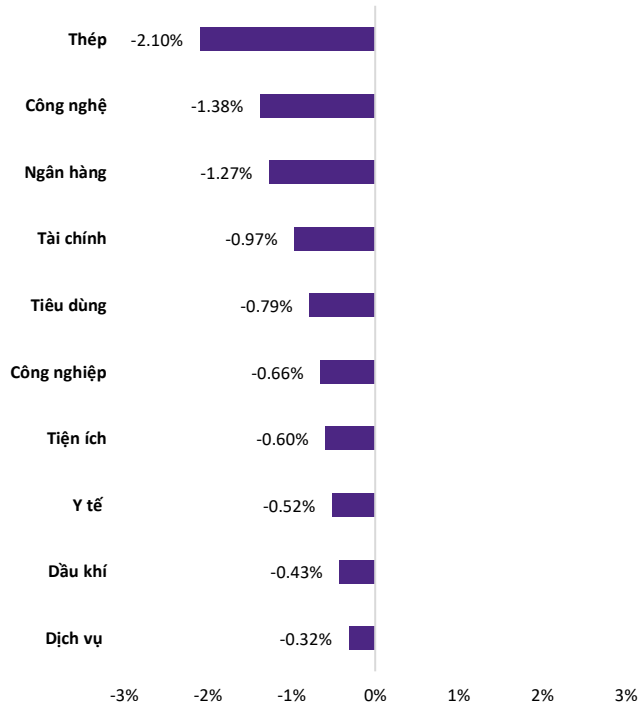
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.231,89	-14,15	-1,14%
KLGD [triệu CP]	667,04	38,36	6,10%
GTGD [tỷ VND]	16.117,6	799,9	5,22%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	223,82	-2,39	-1,06%
KLGD [triệu CP]	62,13	13,97	29,00%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	91,87	-0,48	-0,52%
KLGD [triệu CP]	49,02	13,95	39,80%
GTGD [tỷ VND]	1.035,8	368,5	55,23%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	505,46	-6,42	-1,25%
Bất động sản	296,05	-1,10	-0,37%
Chứng khoán	563,70	-16,16	-2,79%
Thực phẩm	688,94	-0,12	-0,02%

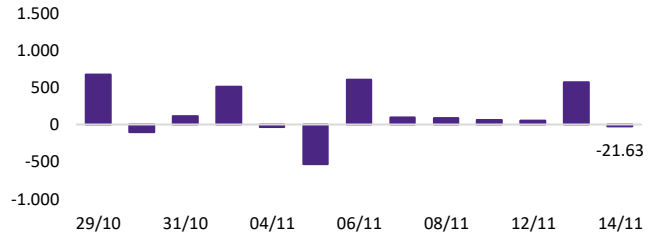
Nhóm vốn hóa lớn ảnh hưởng tiêu cực tới VN-Index

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

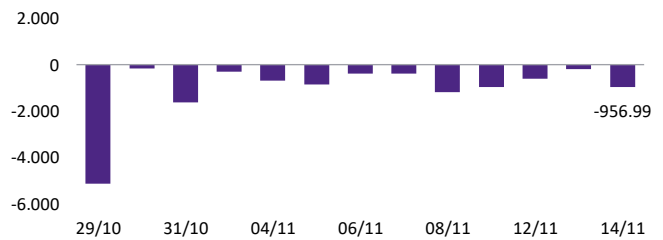
Tự doanh bán ròng trở lại



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối tự doanh hôm nay bán ròng nhẹ sau chuỗi 5 phiên mua ròng liên tiếp, chủ yếu bán ra với BMP, VHM và MWG.

Nước ngoài tiếp đà bán ròng mạnh



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại bán ròng ở tuần thứ 4 liên tiếp và tập trung bán theo phương thức khớp lệnh, đạt 774,92 tỷ.

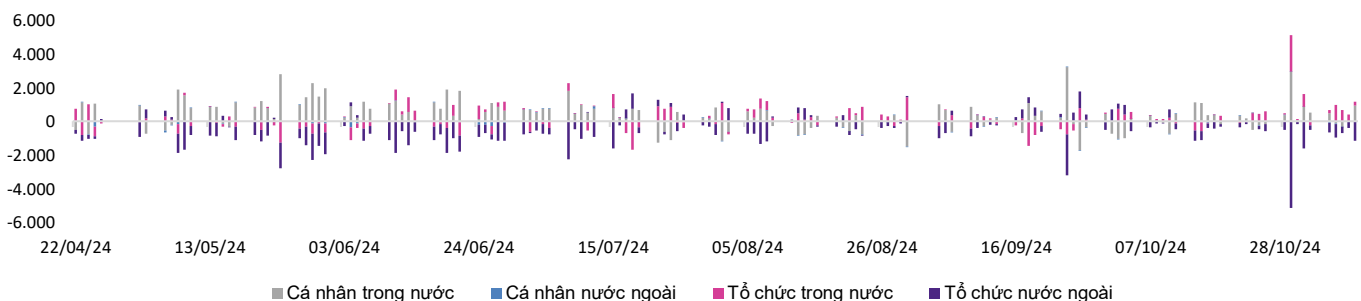
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HAH	48.000	4,12%	31,98
VRE	18.100	0,00%	25,71
MWG	61.300	-0,97%	14,99
HAG	11.750	3,98%	13,82
VTP	114.500	0,53%	13,49

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
FPT	136.000	-1,31%	-199,93
VPB	19.000	-1,81%	-99,30
MSB	11.600	-0,85%	-83,64
SSI	24.700	-2,95%	-74,29
HPG	26.300	-2,77%	-59,14

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

Tiếp tục kiểm định lại mốc hỗ trợ 1.240 điểm

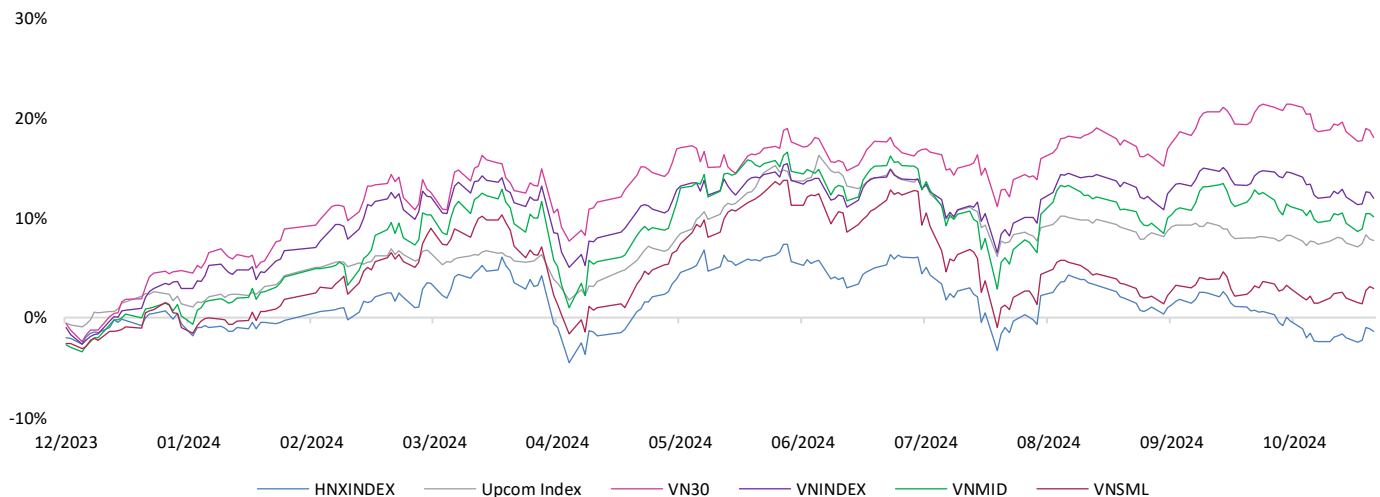
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Fiiipro

Trên khung ngày, chỉ số chung vẫn gặp áp lực điều chỉnh và chưa lấy lại thành công mốc MA200 quanh 1.254 điểm. Tuy nhiên, các nhóm ngành mạnh thời điểm trước như Ngân Hàng, Bán Lẻ,... đang vào giai đoạn cuối của nhịp điều chỉnh nên đây là điểm tích cực cho nhịp hồi phục chung của VN-Index trong các phiên tới. Xét tổng thể trên khung tuần, xu hướng tăng của thị trường vẫn được duy trì trên vùng 1.230 – 1.240 điểm nên chưa có tín hiệu nào quá tiêu cực. Khả năng cao đường giá sẽ có các nhịp kiểm tra lại vùng hỗ trợ trên trước khi đi lên trở lại, do đó NĐT tiếp tục giữ vị thế quan sát và hạn chế mua bán cổ phiếu sớm.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Fiiipro

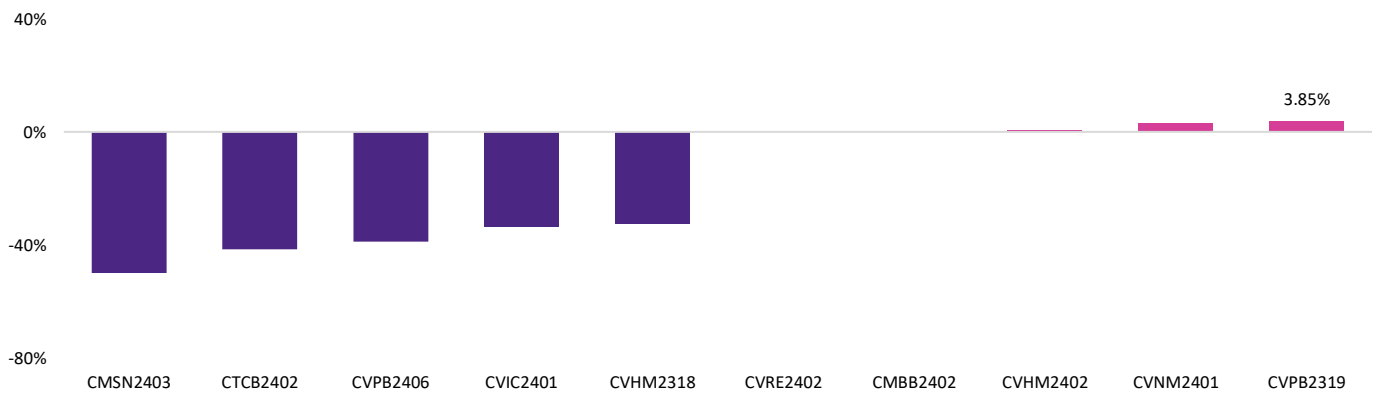
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2411	1.292,90	-14,40	-1,10%	251,523	21/11/2024
VN30F2412	1.295,90	-14,80	-1,13%	1,403	19/12/2024
VN30F2503	1.299,50	-11,20	-0,85%	0,070	20/03/2025
VN30F2506	1.303,00	-5,50	-0,42%	0,088	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay kết phiên giảm điểm với biên độ từ 5,50 đến 14,80 điểm. Thanh khoản giảm nhẹ 5,16% so với phiên qua, đạt 251.523 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số có 1 phiên giảm điểm tiêu cực với thanh khoản duy trì ở ngưỡng cao, cho thấy áp lực bán vẫn đang rất mạnh mẽ. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD tiếp tục hướng xuống, trong khi RSI chuẩn bị rơi xuống dưới ngưỡng 30 và vào vùng quá bán. Tạm thời, NĐT ưu tiên vị thế Short và quan sát mốc hỗ trợ MA50 trên khung tuần quanh 1.265 điểm. Đây là mốc dự kiến sẽ có nhịp hồi phục kỹ thuật trở lại nên NĐT có thể canh Long nếu đường giá xuất hiện các nhịp điều chỉnh mạnh.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm ưu thế hoàn toàn khi có 43 mã giảm và 3 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CVPB2319 khi đạt mức tăng 3,85%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Dự báo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 tăng 0,1 – 0,15%.

Mặc dù các mặt hàng trong rổ hàng hóa tiếp tục tăng lên do chủ trương tăng lương cơ bản và lương tối thiểu từ ngày 1/7, bình quân giá điện tăng 4,8% từ ngày 11/10 nhưng CPI trong tháng 11 dự kiến **tăng từ 0,1 – 0,15%**, trong khi CPI bình quân dự kiến cả năm 2024 sẽ **không vượt quá mức 4%**.

Nguyên do xuất phát từ lạm phát toàn cầu hạ nhiệt cùng các chính sách hỗ trợ về thuế tiếp tục được thực hiện, sẽ giúp Việt Nam giảm bớt áp lực từ kênh nhập khẩu, đồng thời giúp cải thiện yếu tố tâm lý, kỳ vọng của người dân.

Tin tức nước ngoài

Đồng USD tiếp tục lập đỉnh mới.

Kết phiên ngày 13/11, chỉ số Dollar Index đo sức mạnh đồng USD so với 6 đồng tiền chủ chốt khác đạt mức cao nhất trong hơn 6 tháng trở lại đây khi **tăng gần 0,6%, đạt mức 106,02 điểm**. Đồng thời, đồng USD cũng **tăng 0,3% so với đồng euro**, tăng hơn **0,5% so với đồng yên Nhật** và **tăng khoảng 0,2% so với đồng nhân dân tệ** của Trung Quốc trong phiên giao dịch.

Đây cũng là nguyên nhân khiến thị trường vàng tiếp tục bị bán tháo, khiến giá giảm sâu **dưới mốc hỗ trợ chủ chốt 2.600 USD/oz**. Tại thị trường New York, giá vàng giao ngay **giảm 25,5 USD/oz xuống còn 2.573,3 USD/oz, tương đương giảm gần 1%** so với phiên trước đó.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 của Mỹ tăng khập với kỳ vọng.

Theo báo cáo từ Bộ Lao động Mỹ, CPI trong tháng 10 đã **tăng 2,6% so với cùng kỳ năm ngoái**, cao hơn **0,1 điểm phần trăm so với mức tăng của tháng 9** và bằng mức dự báo của các nhà kinh tế đưa ra. CPI lõi **tăng 3,3%** và cũng phù hợp với dự báo.

Sau khi báo cáo trên được công bố, thị trường đã gia tăng đặt cược vào khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) giảm lãi suất trong cuộc họp tháng 12. Theo dữ liệu từ công cụ FedWatch Tool của sàn giao dịch CME, khả năng **FED hạ lãi suất 0,25%** trong cuộc họp cuối cùng của năm 2024 là **gần 81%**, **tăng từ mức dưới 60% của ngày hôm trước**. Từ đó, khả năng FED giữ nguyên lãi suất giảm còn 19%.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/11/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
07/11/2024	MSCI CÔNG BỐ ĐÁO DANH MỤC	VN
08/11/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
13/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
14/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
21/11/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 11	VN
27/11/2024	MSCI THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
29/11/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11 VÀ LŨY KẾ 11 THÁNG	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	26.500	-2%
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.350	-4%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Chờ mua	64.000	70.500	61.000	81.800	n/a
HDG	Bất Động Sản	03/11/2024	Chờ mua	27.000	29.500	25.500	27.850	n/a
BVS	Chứng Khoán	10/11/2024	11/11/2024	41.300	45.000	38.000	38.800	-6%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

